

Số: 163/2022/QĐST-HNGĐ

V, ngày 06 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 246/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh **Trần Văn A**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Chị **Hạ Thị Lan A**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Là: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 16 tháng 3 năm 2011 tại UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số 24, quyển số 01/2011). Sau kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 07 năm thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị đã có thời gian dài sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ, do

đó, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh chị đều đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A có hai con chung là Trần Tuấn K, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2011 và Trần Minh P, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2016, đang ở cùng anh Trần Văn A. Ly hôn, để các con ổn định cuộc sống và theo nguyện vọng của con, anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A thống nhất thỏa thuận: Anh Trần Văn A trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Trần Tuấn K và Trần Minh P. Chị Hạ Thị Lan A không phải cấp dưỡng cho hai con chung cùng anh Trần Văn A. Thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con chung là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A tự thỏa thuận phân chia, anh chị không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

XÉT THẤY:

Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A đã thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con. Sự thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung:

1.2.1. Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A có hai con chung là Trần Tuấn K, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2011 và Trần Minh P, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2016. Ly hôn: Anh Trần Văn A trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Trần Tuấn K và Trần Minh P. Chị Hạ Thị Lan A không phải cấp dưỡng cho hai con chung cùng anh Trần Văn A.

1.2.2. Chị Hạ Thị Lan A có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản chung: Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A tự thỏa thuận phân chia, anh chị không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung.

2. Về lệ phí: Anh Trần Văn A và chị Hạ Thị Lan A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Trần Văn A, chị Hạ Thị Lan A đã nộp tạm ứng tại Biên lai số 0001359 ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình sang thành tiền lệ phí. Anh Trần Văn A, chị Hạ Thị Lan A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 24, quyền số 01/2011, ngày 16/03/2011);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương